

**CÔNG TY CP CAO SU THỐNG NHẤT**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM

**I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CÔNG BỐ THÔNG TIN:**

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất
2. Mã chứng khoán: TNC
3. Địa chỉ trụ sở chính: 256 đường 27/4, P.Phước Hưng, TP.Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
4. Điện thoại: 0254.3823119 Fax: 0254.3823120

**II. NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN:**

1. Họ và tên: Nguyễn Nhật Thành Lâm
2. Địa chỉ: 256 đường 27/4, P.Phước Hưng, TP.Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
3. Điện thoại: 0254.3823119 Fax: 0254.3823120
4. Loại thông tin công bố: Định kỳ

**III. NỘI DUNG THÔNG TIN CÔNG BỐ:**

Công bố Tài liệu đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại đường dẫn <http://trc.com.vn/quanhecodong.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

TP. Bà Rịa, ngày 12 tháng 4 năm 2019

**Người thực hiện công bố thông tin**



*Nguyễn Nhật Thành Lâm*



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Thành phố Bà Rịa, ngày 12 tháng 4 năm 2019

## THÔNG BÁO

Về việc mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

**Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, cụ thể như sau:

**1. Thời gian tổ chức:** Khai mạc vào lúc 08h30, ngày 26/4/2019 (Thứ sáu)

**2. Địa điểm tổ chức:** Hội trường Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất; Số 256 đường 27/4, phường Phước Hưng, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

**3. Nội dung đại hội:** Đại hội đồng cổ đông sẽ thảo luận và thông qua những nội dung sau:

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và Phương hướng hoạt động năm 2019;
- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019;
- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2018;
- Tờ trình thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2019; Kế hoạch tiền lương và Đầu tư XDCB năm 2019;
- Tờ trình phê duyệt chi trả thù lao năm 2018 và đề xuất thù lao cho năm 2019;
- Tờ trình về việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019;
- Bổ sung ngành nghề kinh doanh;
- Và các nội dung khác (nếu có).

Các tài liệu của đại hội được đăng tải trên Website của công ty theo đường link:

<http://trc.com.vn/quanhcodong.html>

Kính đề nghị Quý cổ đông truy cập Website của công ty để tra cứu hoặc tải các tài liệu của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019.

#### 4. Thành phần tham dự và đăng ký tham dự Đại hội:

Thành phần tham dự đại hội bao gồm tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của công ty (hoặc người được cổ đông ủy quyền) theo danh sách cổ đông của Công ty thời điểm ngày 05/4/2019 do trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp.

Để thuận tiện cho công tác tổ chức và phục vụ Đại hội, đề nghị Quý cổ đông đăng ký tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự đại hội, gửi Giấy xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự về cho Công ty trước 8h00 ngày 26/4/2019 theo địa chỉ:

**CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU THỐNG NHẤT**

**Số 256, đường 27/4, phường Phước Hưng, TP Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.**

**Người liên hệ: Chị Trần Thị Xuân Trinh**

**Số điện thoại: 0254.3823119 – Số di động: 0975 20 90 16 – Fax: 0254.3823120**

Hoặc đăng ký tham dự bằng Email theo địa chỉ: [tranthixuantrinh9016@gmail.com](mailto:tranthixuantrinh9016@gmail.com)  
Nội dung Email phải có thông tin đầy đủ theo như Giấy xác nhận tham dự ĐHĐCĐ.

Trong trường hợp cổ đông không tham dự Đại hội hoặc không ủy quyền tham dự Đại hội, xem như Quý cổ đông đồng ý với tất cả những vấn đề được Đại hội biểu quyết thông qua.

#### **Lưu ý:**

Quý cổ đông đến tham dự Đại hội vui lòng mang theo: Bản gốc CMND/Hộ chiếu để đăng ký tham dự đại hội. Hồ sơ ủy quyền cho người khác dự họp bao gồm: Giấy ủy quyền tham dự theo mẫu, bản sao chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu của cổ đông và Chứng minh nhân dân (bản gốc) của người được ủy quyền.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Hữu Mạnh Nhường*



**GIẤY XÁC NHẬN  
THAM DỰ/ỦY QUYỀN THAM DỰ**

**Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019  
Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất**

**1. Xác nhận tham dự Đại hội:**

Tên cổ đông: .....  
Địa chỉ thường trú/Trụ sở:.....  
Điện thoại: .....  
CMND/Hộ chiếu/GPĐKKD số:..... cấp ngày..... tại.....  
Họ và tên Người đại diện theo pháp luật/Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức:  
.....  
Số cổ phần sở hữu: ..... cổ phần  
(Bằng chữ: ..... )

**2. Ủy quyền tham dự Đại hội:**

Ông/bà: .....  
CMND/Hộ chiếu số: ..... cấp ngày..... tại.....  
Địa chỉ: .....  
Điện thoại: .....  
Số cổ phần được ủy quyền: ..... cổ phần  
(Bằng chữ: ..... )

và/hoặc

**3. Đồng ý ủy quyền cho 01 trong các thành viên HĐQT Công ty có tên sau:**

- |                          |                            |                |       |         |
|--------------------------|----------------------------|----------------|-------|---------|
| <input type="checkbox"/> | Ông Nguyễn Hữu Mạnh Nhường | - Chủ tịch     | ..... | cổ phần |
| <input type="checkbox"/> | Ông Nguyễn Nhật Thành Lâm  | - Phó Chủ tịch | ..... | cổ phần |
| <input type="checkbox"/> | Ông Nguyễn Văn Thoại       | - Thành viên   | ..... | cổ phần |
| <input type="checkbox"/> | Ông Đỗ Khắc Tùng           | - Thành viên   | ..... | cổ phần |
| <input type="checkbox"/> | Ông Nguyễn Thanh Bình      | - Thành viên   | ..... | cổ phần |
| <input type="checkbox"/> | Ông Phan Văn Phú           | - Thành viên   | ..... | cổ phần |

**4. Nội dung ủy quyền:**

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

**5. Trách nhiệm và thời hạn ủy quyền:**

- Tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty cổ phần Cao su Thống Nhất.
- Bên được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba để thực hiện các công việc tại giấy ủy quyền này.
- Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất./.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày ..... tháng 4 năm 2019

**CỔ ĐÔNG**

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

**NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU THỐNG NHẤT**

**Thời gian:** 8h30, thứ sáu, ngày 26/ 4 /2019

**Địa điểm:** Hội trường Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất

Stt	Nội dung
07:30-08:30	Tiếp đón đại biểu, khách mời, cổ đông. Thống kê số lượng cổ đông tham dự đại hội.
08:30-08:40	Tuyên bố lý do, Thông qua chương trình đại hội; Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông; Giới thiệu chủ tọa đoàn, Thư ký đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu;
08:40-09:00	Báo cáo Hội đồng quản trị năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019
09:00-09:20	Báo cáo Ban Tổng giám đốc năm 2018 và Kế hoạch SXKD năm 2019
09:20-09:40	Thông qua các tờ trình về: - Thông qua Báo cáo tài chính và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018; Phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2018; - Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2019; Kế hoạch tiền lương và Đầu tư XD CB năm 2019. - Phê duyệt chi trả thù lao người quản lý công ty năm 2018 và đề xuất mức thù lao cho năm 2019; - Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019; - Bổ sung ngành nghề kinh doanh
09:40-09:50	Báo cáo việc thoái vốn công ty theo kế hoạch 110/KH-UBND ngày 11/10/2017 của UBND Tỉnh BRVT
09:50-10:20	Đại hội thảo luận và biểu quyết các nội dung Đại hội;
10:20-10:40	Thông qua Nghị quyết đại hội và Biểu quyết thông qua Nghị quyết đại hội
10:40-11:00	Tuyên bố bế mạc đại hội



**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

*Trần Văn Thành*

Bà Rịa, ngày 12 tháng 4 năm 2019

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU THỐNG NHẤT**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất thông qua ngày 19 tháng 4 năm 2018;

Ban tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất ban hành Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:



**CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1:** Quy chế này áp dụng tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất (gọi tắt là Công ty).

**Điều 2:** Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các Cổ đông hoặc người được các Cổ đông ủy quyền hợp pháp (gọi chung là Cổ đông) tham dự Đại hội; điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.

**CHƯƠNG II: ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**Điều 3:** Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách cổ đông, ngày 05/4/2019 đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty.

**Điều 4:** Cổ đông là pháp nhân tham dự Đại hội đồng cổ đông phải là người đại diện theo pháp luật của cổ đông pháp nhân đó, hoặc người được cổ đông pháp nhân đó ủy quyền hợp pháp bằng văn bản.

**Điều 5:** Cổ đông có tên trong danh sách theo quy định tại Điều 3 có quyền ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội đồng cổ đông.

**CHƯƠNG III. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG**  
**THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**Điều 6:** Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội.

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ Công ty.

Được quyền ủy quyền hợp pháp bằng văn bản cho người khác thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Tuy nhiên, để đảm bảo tính tập trung của phiếu biểu quyết, Cổ đông chỉ được phép ủy quyền cho một người. Người được cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác.

3. Được quyền nhận tất cả các thông tin, tài liệu về các nội dung trong chương trình họp Đại hội đồng cổ đông.
4. Được thảo luận các vấn đề trong nội dung Đại hội, trường hợp không đủ thời gian thảo luận, cổ đông có quyền góp ý kiến bằng văn bản và gửi lên Ban thư ký Đại hội.
5. Cổ đông đến dự Đại hội muộn hơn thời gian quy định có quyền đăng ký ngay tại Đại hội và sau đó có quyền tham gia biểu quyết; nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của các biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.
6. Trong thời gian diễn ra Đại hội, cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa đoàn, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

**Điều 7:** Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội.

1. Xuất trình chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu và hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban Tổ chức.
2. Chấp hành nghiêm túc Quy chế làm việc của Đại hội; sự điều hành của Chủ tọa đoàn và Thư ký Đại hội; tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.
3. Cổ đông có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông từ khi khai mạc Đại hội cho đến khi bế mạc Đại hội. Trong trường hợp vì lý do cá nhân mà cổ đông phải rời khỏi phiên họp trước khi bế mạc Đại hội, thì cổ đông có trách nhiệm liên hệ với Ban tổ chức để thông báo ý kiến của mình bằng văn bản về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông rời khỏi phiên họp trước khi bế mạc Đại hội mà không thông báo với Ban tổ chức thì coi như cổ đông đó đồng ý với tất cả những vấn đề được Đại hội biểu quyết thông qua.

#### **CHƯƠNG IV: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CHỦ TỌA ĐOÀN**

**Điều 8:** Chủ tọa đoàn gồm 06 người; Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty là Chủ tọa phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 9:** Nhiệm vụ của Chủ tọa đoàn.

1. Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình nghị sự đã được Đại hội thông qua;
2. Hướng dẫn các cổ đông và Đại hội thảo luận;
3. Trả lời những vấn đề do cổ đông và Đại hội yêu cầu;
4. Trình dự thảo và kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
5. Thực hiện các quyền theo quy định tại Điều lệ Công ty để điều hành Đại hội một cách hợp lý;
6. Có quyền yêu cầu thực hiện các biện pháp đảm bảo trật tự để tiến hành Đại hội;
7. Quyết định các vấn đề về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông;
8. Chủ tọa thay mặt Đại hội đồng cổ đông ký tên vào Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.

**Điều 10:** Chủ tọa Đoàn làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số, tiến hành Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự Đại hội.

### **CHƯƠNG V: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**Điều 11:** Thư ký Đại hội gồm 02 người do Ban Tổ chức giới thiệu và Đại hội biểu quyết thông qua.

**Điều 12:** Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm trước Chủ tọa đoàn và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình, cụ thể.

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung, diễn biến của Đại hội;
2. Được sử dụng máy ghi âm để hoàn chỉnh Biên bản một cách đầy đủ và trung thực theo trình tự, diễn biến phiên họp Đại hội đồng cổ đông;
3. Hỗ trợ Chủ tọa đoàn công bố dự thảo các văn bản, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa đoàn gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;
4. Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu ý kiến của cổ đông;
5. Tiếp nhận điện mừng, thư, các tài liệu có liên quan đến Đại hội.

### **CHƯƠNG VI: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BAN KIỂM PHIẾU**

**Điều 13:** Ban kiểm phiếu biểu quyết gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Ban Tổ chức Đại hội giới thiệu và được Đại hội thông qua bằng hình thức biểu quyết.

**Điều 14:** Ban kiểm phiếu biểu quyết có nhiệm vụ tổ chức kiểm phiếu để xác định kết quả biểu quyết của cổ đông đối với từng vấn đề thông qua tại Đại hội, lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

**Điều 15:** Phiên họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 05 tháng 4 năm 2019.

### **CHƯƠNG VII: PHÁT BIỂU Ý KIẾN TRONG ĐẠI HỘI**

**Điều 16:** Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu ý kiến với Chủ tọa đoàn qua thư ký Đại hội. Khi cần phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay; chỉ khi được Chủ tọa đoàn nhất trí, cổ đông mới phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 05 phút, nội dung cần ngắn gọn, tập trung vào trọng tâm chương trình nghị sự đã được Đại hội thông qua, tránh trùng lặp với các ý kiến đã phát biểu trước đó.

Trường hợp không đủ thời gian cho cổ đông thảo luận hoặc phát biểu, cổ đông đóng góp ý kiến bằng văn bản và gửi đến Thư ký Đại hội.

**Điều 17:** Khi cổ đông phát biểu, Chủ tọa đoàn có quyền nhắc nhở cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu hoặc dừng ngay lời phát biểu nếu nội dung phát biểu không





theo đúng chương trình nghị sự của Đại hội để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

## **CHƯƠNG VIII: BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI**

**Điều 18:** Mọi Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông như: Thông qua Chủ tọa đoàn, Thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu; Thông qua các báo cáo, phương án sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, quyết định mức chi trả cổ tức, thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải biểu quyết công khai và trực tiếp tại Đại hội.

**Điều 19:** Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về loại cổ phần và số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty; giao dịch bán tài sản Công ty hoặc giao dịch mua do Công ty thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Các vấn đề khác được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 20:** Mỗi cổ đông hay đại diện cổ đông dự Đại hội có số phiếu biểu quyết được tính bằng tổng số cổ phần mà người đó sở hữu hoặc đại diện sở hữu.

**Điều 21:** Thẻ lệ biểu quyết.

1. Khi đăng ký cổ đông tham dự Đại hội, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền một thẻ biểu quyết, trên đó ghi mã số cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu) của cổ đông đó và có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất ở góc trên bên trái.
2. Cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến) một vấn đề bằng giơ thẻ biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.
3. Khi biểu quyết thông qua một vấn đề được đưa ra, các cổ đông đồng ý thông qua thì giơ thẻ biểu quyết lên cao; Ban kiểm phiếu biểu quyết sẽ đánh dấu mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông đồng ý; tương tự, theo sự hướng dẫn của Chủ tọa đoàn, các cổ đông không đồng ý hoặc có ý kiến khác sẽ lần lượt giơ thẻ biểu quyết.

**Điều 22:** Trong trường hợp có khúc mắc về kết quả biểu quyết, Chủ tọa đoàn sẽ xem và quyết định ngay tại Đại hội.

## CHƯƠNG IX: BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

**Điều 23:** Các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc Đại hội. Chủ tọa đoàn và thư ký Đại hội phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung Biên bản.

## CHƯƠNG X: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 24:** Quy chế làm việc tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất có hiệu lực kể từ ngày Ban Tổ chức Đại hội ký ban hành.

**Điều 25:** Cổ đông và những người tham dự họp Đại hội đồng Cổ đông có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này./.



*Lê Thị Kim Chi*

Số: 153 /BC-HĐQT

Bà Rịa, ngày 08 tháng 4 năm 2019

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2019**

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất và các quy định pháp luật liên quan. Hội đồng quản trị trân trọng báo cáo trước Đại Hội đồng cổ đông thường niên 2019 về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 như sau:

### **PHẦN I:**

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018**

### **1. Về nhân sự:**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cao su Thống Nhất hiện tại gồm có 6 thành viên:

Ông Nguyễn Hữu Mạnh Nhường	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông Nguyễn Nhật Thành Lâm	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông Nguyễn Văn Thoại	Ủy viên Hội đồng quản trị
Ông Đỗ Khắc Tùng	Ủy viên Hội đồng quản trị
Ông Nguyễn Thanh Bình	Ủy viên Hội đồng quản trị độc lập
Ông Phan Văn Phú	Ủy viên Hội đồng quản trị độc lập



### **2. Các cuộc họp trong năm 2018:**

Hội đồng quản trị (HĐQT) đã họp 10 phiên và ban hành 10 Nghị quyết, 06 quyết định để điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong các cuộc họp, các thành viên HĐQT đã đánh giá công tác kiểm tra, giám sát hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc trong năm 2018.

Tùng thành viên HĐQT đã phát huy tốt vai trò của mình trong việc tham gia lãnh đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, định hướng phát triển Công ty, đã có những ý kiến cụ thể thiết thực giúp cho Ban Tổng giám đốc điều hành tốt hoạt động của Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị thẳng thắn góp ý, phản biện nhằm tìm ra những ý kiến đúng đắn để lãnh đạo tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Hội đồng quản trị đã kịp thời ban hành các Nghị quyết mang ý nghĩa quyết định, định hướng cho công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc.

### **3. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018:**

#### **3.1. Báo cáo tóm tắt kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018**

Kính thưa Quý vị cổ đông,

Năm 2018 thị trường cao su thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức khi giá cao su giảm mạnh bắt đầu từ tháng 8/2018, có những thời điểm giảm đến mức thấp nhất so với 3 năm trở lại đây. Nguyên nhân là do: Ảnh hưởng của chiến tranh thương mại Mỹ-Trung, ngành công nghiệp ô tô của Trung Quốc trì trệ, sự cấm vận và các biện pháp trừng phạt của các quốc gia đối trọng nhau cũng làm suy giảm kinh tế của một số nước; Bên cạnh đó, sự tăng trưởng sản xuất cao su thiên nhiên ở các nước khu vực Đông Nam Á cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến nguồn cung cao su thiên nhiên dư thừa.

Đối với ngành cao su trong nước thì diễn biến của thời tiết cũng không mấy thuận lợi: mùa mưa đến trễ, nắng hạn kéo dài vào mùa cao điểm cao, dịch bệnh trên cây cao su phát triển mạnh...; Tình trạng thiếu hụt lao động do sự phát triển mạnh các khu , các cụm công nghiệp .. chính là những nguyên nhân làm giảm sản lượng khai thác mủ cao su. Bên cạnh đó, hoạt động gia công, chế biến hạt điều cũng đối mặt với không ít khó khăn như về giá : giá nguyên liệu tăng cao, giá thành phẩm giảm thấp.

Đối mặt với những khó khăn đó, HĐQT đã bám sát thực tế sản xuất và hoạt động của thị trường để đề ra những chiến lược phù hợp và đưa ra những quyết định chính xác. Chính sự năng động và nhạy bén này đã hỗ trợ ban Tổng Giám đốc công ty hoạt động hiệu quả trong công tác quản lý và điều hành sản tổ chức sản xuất , kinh doanh năm 2018. Cụ thể : quyết định trồng xen và hợp tác trồng xen đã nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tiết kiệm chi phí đầu tư, tăng thu nhập cho người lao động; quyết định thu mua mủ cao su tiêu điền bằng phương án tích cực và chủ động đã tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động tại nhà máy, giảm giá thành; quyết định sắp xếp, tổ chức lại bộ máy quản lý và cơ cấu lao động phù hợp đã làm cho hoạt động điều hành năng động hơn, tiết kiệm chi phí...; Quyết định thay đổi chính sách phúc lợi, nội quy đơn vị đã tác động tích cực đến hành vi tích cực của người lao động.... Từ những quyết định đúng đắn đó đã tạo nên khối đoàn kết thống nhất trong toàn thể NLĐ, cùng nhau hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ kế hoạch đề ra.

Về thực hiện kế hoạch sản lượng, đã khai thác được 1.189,7 tấn mù quy khô, đạt 95,7 % kế hoạch, năng suất bình quân 1,45 tấn/ha. Bên cạnh đó, Công ty còn tổ chức tốt việc thu mua 475,6 tấn mù quy khô từ vườn cây tư nhân trên địa bàn để chế biến, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

Năm 2018, Công ty đã tiêu thụ được 1.504,27 tấn cao su SVR; 247,90 tấn cao su RSS và 82,97 tấn mù cao su tạp. Giá bán cao su các loại bình quân 30,89 triệu đồng/tấn, với tổng doanh thu Công ty năm 2018 là 102,94 tỷ đồng đạt 102,94% kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế Công ty đạt 27,19 tỷ đồng, tỷ lệ 120,4-84% kế hoạch năm. Từ hiệu quả sản xuất kinh doanh, Công ty đã chăm lo tốt đời sống người lao động với thu nhập bình quân 8,76 triệu đồng/người/tháng, tăng 14,36% so với năm 2017, đồng thời đã nộp ngân sách cho Nhà nước 7,77 tỷ đồng. Hội đồng quản trị đã quyết định trình Đại hội cổ đông quyết định chi trả cổ tức năm 2018 với mức 9,5%/mệnh giá.

**Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu cơ bản năm 2018 như sau:**

S TT	Chỉ tiêu	Đ V T	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ % so với KH	Tỷ lệ % 2018 so với 2017
1	Sản lượng khai thác	Tấn	1.388,89	1.243,0	1.189,70	95,71%	85,66%
2	Sản lượng thu mua	Tấn	476,92	453,0	475,60	104,99%	99,72%
3	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	1.754,44	1.660	1.752,17	105,55%	99,87%
4	Giá bán bình quân	Tr.đ/ tấn	36,73	35,50	30,89	87,01%	84,10%
5	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	102,73	100,0	102,94	102,94%	100,20%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	26,75	22,5	27,19	120,84%	101,64%
7	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	9	7	9,5	135,71%	105,56%

### 3.2. Đánh giá thực hiện trách nhiệm của Hội đồng quản trị năm 2018:

Nhìn chung, ngành cao su thế giới và Việt Nam nói chung và Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất nói riêng tiếp tục đối mặt với những khó khăn như đã nêu trên và bản thân công ty cũng đã lựa chọn giải pháp là phải nỗ lực chính bản thân, đồng thời kêu gọi sự hợp tác tương trợ của các đối tác anh em- nhưng nội lực là chính để vượt qua khó khăn và biến khó khăn thách thức thành cơ hội. Việc bán sát tình hình thực tiễn của công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh và phân tích, đánh giá diễn biến thị trường để có những dự đoán có độ chính xác cao và đưa ra những quyết sách phù hợp về mọi mặt chính là điều kiện tiên quyết để bảo toàn và phát triển công ty trong giai đoạn khó khăn.



Đó chính là thể hiện sự năng động và nhạy bén của HĐQT trong việc thực hiện trọng trách của mình một cách cẩn mẫn và cẩn trọng.

Về hoạt động tuân thủ pháp luật: Hội đồng quản trị đảm bảo tuân thủ pháp luật trong hoạt động quản trị của Công ty. Từng thành viên Hội đồng quản trị đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị hoạt động công ty theo đúng định hướng phát triển, hành động vì lợi ích cổ đông và vì sự phát triển công ty được ghi trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

### **3.3. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty :**

#### **3.3.1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.**

- + Về hoạt động sản xuất, kinh doanh : Công ty đã hoàn thành các nhiệm vụ kế hoạch cơ bản do Đại Hội đồng cổ đông thường niên 2018 đề ra;
- + Về chăm lo đời sống cho người lao động: Thu nhập bình quân của người lao động năm 2018 tăng cao hơn 2017 khoảng 14,36%; Các chính sách phúc lợi đối với người lao động đều được thực hiện ngày càng tốt hơn, có nhiều chính sách phúc lợi mới được bổ sung, tạo nên sự phấn khởi đối với người lao động.
- + Về thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước: Công ty đã tính toán đúng và đầy đủ các khoản nộp ngân sách và đã thực hiện nộp đầy đủ các khoản phải nộp đúng hạn.
- + Về chấp hành pháp luật: Tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của TRC trong hoạt động điều hành sản xuất, kinh doanh.
- + Về quản trị rủi ro: Chưa xây dựng được hệ thống kiểm soát và quản trị rủi ro.
- + Về an sinh xã hội : Công ty đã tham gia đầy đủ các hoạt động an sinh xã hội; công tác bảo vệ môi trường; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn lao động .

#### **3.3.2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty**

- Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đạt kết quả tốt;
- Thực hiện báo cáo và công bố thông tin một cách đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn cho cơ quan quản lý, cổ đông và nhà đầu tư theo quy định của Pháp luật;
- Ban Tổng Giám đốc đã chỉ động, linh hoạt trong điều hành sản xuất kinh doanh, nắm bắt tình hình thị trường và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt kết quả cao.

#### **3.3.3. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ.**

- Ban kiểm toán nội bộ đã thực hiện các cuộc kiểm toán tập trung vào tính tuân thủ của Báo cáo tài chính, đầu tư XD CB và quy trình sản xuất nhằm:

- + Duy trì việc giám sát tình hình tài chính, đầu tư, sản xuất kinh doanh và tình hình quản trị điều hành của Ban TGD Công ty.
- + Giám sát tình hình hoạt động và kết quả triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên, Nghị quyết và các quyết định của HĐQT; Giám sát việc thực hiện quy chế, quy định của Công ty ban hành.

## **PHẦN II:** **PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2019**

Năm 2019, dự báo giá cao su không có nhiều khả quan, do nhiều nguyên nhân trong bối cảnh leo thang chiến tranh thương mại và xung đột chính trị tại một số nước lớn đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến ngành công nghiệp sử dụng nguyên liệu cao su; Mặt khác, tình hình thời tiết được dự báo xảy ra hiện tượng Elnino, nắng hạn kéo dài gây ảnh hưởng đến hoạt động nông nghiệp nói chung. Sự ảnh hưởng của cơn bão số 9 năm 2018 đã tác động đến một phần vườn cây cao su như : thân bị voạn xoắn, long gốc do đó khả năng cho mủ giảm, các vườn cây mới đưa vào khai thác nên năng suất thấp.

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và dự báo tình hình hoạt động kinh doanh năm 2019. Hội đồng quản trị đã xem xét, phân biện và thống nhất trình ĐHĐCĐTN 2019 giao kế hoạch năm 2019 cho Ban Tổng Giám đốc công ty với một số chỉ tiêu chính sau:

Sản lượng cao su khai thác: 1.330,0 tấn

Sản lượng cao su thu mua: 400,0 tấn

Sản lượng điều gia công: 1.600 tấn nguyên liệu

Sản lượng mủ tiêu thụ: 1.600 tấn

Sản lượng chuỗi tiêu thụ: 1.921,0 tấn

Giá bán bình quân dự kiến (Cao su SVR3L ): 33,0 triệu đồng/tấn

Tổng doanh thu: 108.500,0 triệu đồng.

Lợi nhuận trước thuế: 27.000, 0 triệu đồng

Lợi nhuận sau thuế: 24.500,0 triệu đồng

Tỷ lệ chi trả cổ tức tối thiểu 9% mệnh giá.

Về định hướng phát triển : Để phát triển giá trị cốt lõi của doanh nghiệp “ *Niềm tin- trách nhiệm- chất lượng- hiệu quả*”, HĐQT Công ty đề ra những định hướng phát triển như sau:

- + Tạo lập môi trường làm việc ngày càng thân thiện, gần gũi, công khai, minh bạch để tạo dựng niềm tin trong tập thể NLD;

- + Tăng cường công tác tuyển dụng lao động phục vụ sản xuất Cao su, nông nghiệp và hạt điều, ban hành các chính sách ưu đãi trong tuyển dụng.
- + Tiếp tục củng cố, sắp xếp lao động gián tiếp hợp lý để bảo đảm cho công tác quản trị hiệu quả hơn;
- + Tập trung đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nghiên cứu các sản phẩm nông nghiệp thị trường ưa chuộng, có giá trị kinh tế, phù hợp với điều kiện sản xuất của Công ty để đa dạng hóa sản phẩm nhằm tăng hiệu quả sử dụng đất và tăng thu nhập, doanh thu, lợi nhuận cho doanh nghiệp;
- + Mở rộng quan hệ, tích cực khảo sát thị trường, tìm kiếm khách hàng, đảm bảo đầu ra ổn định cho các sản phẩm Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.
- + Tích cực tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo nguồn nhân lực trẻ kế thừa nhằm đáp ứng đầy đủ yêu cầu công tác phù hợp với nhiệm vụ của giai đoạn hiện nay;
- + Tiếp tục thực hiện việc trồng xen canh trên vườn XDCB để tiết giảm suất đầu tư, tăng hiệu quả sử dụng đất;
- + Thúc đẩy việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh;
- + Xây dựng hệ thống quản trị rủi ro trong công ty và phát triển bộ phận phân tích thị trường và chăm sóc khách hàng;
- + Tạo việc làm, tăng thu nhập, ổn định đời sống cho người lao động trong công ty;
- + Quản lý tốt chất lượng các sản phẩm do Công ty sản xuất;
- + Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường gắn liền với phát triển sản xuất bền vững.
- + Bảo toàn và phát triển vốn gắn với việc gia tăng giá trị tài sản cổ đông trong mối quan hệ hài hòa lợi ích Doanh nghiệp- Cổ đông và Người lao động.

Với niềm tin mãnh liệt vào sự đoàn kết nhất trí của tập thể người lao động, sự năng động và định hướng đúng đắn của HĐQT, sự đồng thuận của các cổ đông, Công Ty Cổ Phần Cao su Thống Nhất sẽ hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch ĐHCĐTN 2019 giao.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và Phương hướng hoạt động năm 2019. HĐQT báo cáo ĐHCĐTN 2019./

Nơi nhận :

- Các cổ đông;
- Sở GD&ĐT TP.HCM;
- Các thành viên HĐQT và BKTNB;
- Lưu: VT, Thư ký công ty.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
CAO SU  
THỐNG NHẤT

*Nguyễn Hữu Mạnh Nhường*



Số: 154 /BC-TRC

Bà Rịa, ngày 11 tháng 4 năm 2019

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018**  
**VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2019**

**I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018.**

**1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:**

1.1. Tổng diện tích vườn cây là **2.063,61 ha**, trong đó: Diện tích cao su khai thác là 867,4 ha, diện tích trồng tái canh và chăm sóc cao su kiến thiết cơ bản là 1.058,47 ha; diện tích sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao là 68,29 ha; diện tích trồng trà 8,89 ha và diện tích cao su dự kiến thanh lý: 60,56 ha.

1.2. Sản lượng khai thác mủ: Năm 2018 Công ty khai thác được 1.189,7 tấn mủ quy khô, đạt 95,71 % kế hoạch, năng suất bình quân 1,45 tấn/ha.

- Nguyên nhân sản lượng không đạt kế hoạch: Có nhiều nguyên nhân nhưng nguyên nhân chủ yếu là do thiếu lao động khai thác và ảnh hưởng của dịch bệnh phấn trắng.

1.3. Công tác chế biến và thu mua chế biến:

+ Kế hoạch chế biến mủ cao su năm 2018 là 1.660,0 tấn, thực hiện 1.612,01 tấn đạt 97,11% kế hoạch năm. Trong đó: Mủ khai thác chế biến là 1.136,41 tấn ( SVR: 1.086,02 tấn; RSS: 50,39 tấn); Mủ thu mua chế biến là 475, 60 tấn.

Tỷ lệ mủ SVR 3L đạt 100%, đạt mục tiêu chất lượng.

1.4. Tiêu thụ cao su :

- Mủ cao su SVR3L và RSS: 1.752,2 tấn đạt 105,6% KH năm (1.660 tấn).

- Mủ tạp (chưa quy khô): 82,97 tấn, đạt 101,2 % KH năm (82 tấn).

Giá bán bình quân: 30,49 triệu đồng/tấn SVR-3L, 33,30 triệu đồng/Tấn RSS, giá bán bình quân mủ SVR giảm 7,14 triệu đồng/tấn, Mủ RSS giảm 1,51 triệu đồng/tấn so với năm 2017.

1.5. Gia công hạt điều:

- Sản lượng gia công 1.878,0 tấn nguyên liệu, đạt 78,24 % kế hoạch (Kế hoạch giao 2.400,0 tấn).

Nguyên nhân sản lượng gia công không đạt kế hoạch: là do yếu tố khách quan, trong năm có 02 tháng đối tác gia công không cung cấp đủ nguyên liệu. Mặt khác, việc thiếu lao động khâu phân loại cũng làm ảnh hưởng đến công suất chế biến.

1.6. Sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao:

- Trồng xen canh thử nghiệm 5 ha chuối theo hướng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên vườn cây cao su kiến thiết cơ bản. *Kết quả:* Vụ 1 thu hoạch được **170,2 tấn** chuối Cavendis, chất lượng chuối đạt tiêu chuẩn xuất khẩu.



- Quý IV/2018 Công ty tập trung triển khai thực hiện dự án 73 ha sản xuất nông nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao với các loại cây trồng là chuối Cavendis và mít Chengai. Dự kiến năm 2019 cho thu hoạch vụ 1.

## 2. Thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2018.

Công ty luôn thực hiện tốt các biện pháp kiểm soát chi phí trong sản xuất để giảm giá thành nhằm tăng lợi nhuận, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch được giao năm 2018 theo Quyết định số 3552/QĐ-UBND ngày 17 tháng 4 năm 2018 của UBND Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 19 tháng 4 năm 2018, các chỉ tiêu tài chính đạt được như sau:

- Tổng doanh thu và thu nhập khác : **102,94 Tỷ đồng, đạt 102,94 % KH (100,0 Tỷ đồng)**
- Lợi nhuận trước thuế : **30,31 Tỷ đồng, đạt 121,24 % KH (25,0 Tỷ đồng)**
- Lợi nhuận sau thuế : **27,19 Tỷ đồng, đạt 120,84 % KH 22,5 Tỷ đồng)**
- Nộp ngân sách : **7,77 Tỷ đồng, đạt 111,0 % KH (7,0 Tỷ đồng).**

## 3. Hoạt động đầu tư :

### 3.1. Hoạt động đầu tư XDCB nội bộ :

Thực hiện chủ trương của tỉnh BR-VT về xây dựng vùng chuyên canh sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và mục tiêu của Công ty là đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp. Trong năm 2018 Công ty đã hợp tác với Công ty TNHH Phát triển Thái Dương đầu tư thực hiện dự án 73 ha sản xuất nông nghiệp công nghệ cao với các loại cây trồng như: chuối Cavendis, mít Chengai.

- Đầu tư trồng mới 16,37 ha cao su và chăm sóc 1.042,1 ha cao su KTCB.

Ngoài ra, Công ty còn đầu tư các hạng mục khác như :

- + Xây dựng bể tách mù để nâng cao hiệu quả xử lý nước thải;
- + Nâng cấp đường lô phục vụ công tác sản xuất và giao thông đi lại nội bộ;
- + Trang bị xe tải, bồn chứa mù nước để vận chuyển mù về Nhà máy chế biến ;
- + Trang bị xe ô tô phục vụ nhu cầu công tác.

### 3.2. Tình hình đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp:

Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Dịch vụ Xuất nhập khẩu Nông Lâm Sản và phân bón Bà Rịa (Baria Serece) là 1.796.000USD tương đương với 26.811,0 Triệu đồng theo tỷ giá tại thời điểm góp vốn, chiếm tỷ lệ 12% vốn điều lệ của Công ty này. Việc đầu tư vào Baria Serece mang lại kết quả cao, hàng năm Công ty đều được chia cổ tức:

+ Năm 2017: 15,28 tỷ đồng .

+ Năm 2018: dự kiến là 12,0 tỷ đồng.

## 4. Công tác thực hiện tiền lương và chế độ chính sách đối với người lao động.

Đến thời điểm 31/12/2018 tổng số người lao động trong Công ty là: **340 người**, tổng số lao động bình quân trong năm: **308 người**.

Tổng quỹ lương thực hiện trong năm là: **28,13 Tỷ đồng**. Kết quả thu nhập bình quân năm 2018 là 8,76 triệu đồng/người/tháng, trong đó tiền lương bình quân là 7,66 triệu đồng/người/tháng.

Công tác trích lập, quản lý sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi hàng năm được thực hiện trên cơ sở Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông thường niên.



- Trích nộp kinh phí công đoàn, BHXH, BHYT, BHTN được thực hiện theo Luật Công đoàn và luật BHXH. Trong năm 2018 thực hiện:

- + BHXH: 4.153.369.677 đồng.
- + BHYT: 734.206.096 đồng.
- + BHTN: 325.824.746 đồng.
- + KPCĐ: 327.118.950 đồng.

Trong năm 2018 Công ty duy trì thực hiện tốt các chính sách phúc lợi cho người lao động như: Tặng quà bằng tiền vào các dịp đặc biệt như: Các ngày Lễ lớn trong năm; Ngày Tết; Ngày thành lập Công ty; Ngày tổ chức lễ cưới, ngày sinh nhật của người lao động; Ngày quốc tế Thiếu nhi; Tết Trung thu; Ngày Phụ nữ VN 20/10, Ngày khai thác đầu mùa cao và đầu năm, Ngày tổ chức Hội nghị đối thoại trực tiếp... cụ thể năm 2018 đã thực hiện: **2,55 tỷ đồng.**

Để việc thực hiện chính sách phúc lợi ngày càng tốt hơn, ngày 06/12/2018, Công ty đã sửa đổi, bổ sung và ban hành lại chính sách phúc lợi. Chính sách phúc lợi mới được thực hiện kể từ ngày ban hành, trong đó có những điểm mới có lợi hơn cho người lao động như: Cho người thân trong gia đình người lao động được đi thay suất tham quan du lịch hàng năm khi người lao động có việc riêng không đi được; Quy định chung một mức trợ cấp cho người lao động làm việc gắn bó với công ty đến nghỉ hưu trí, với mức mỗi năm làm việc được 0,25 tháng lương theo hợp đồng lao động...

#### **5. Thành tích đạt được năm 2018:**

- Đảng Bộ Công ty được Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu công nhận là Đảng bộ 'Trong sạch- vững mạnh tiêu biểu'.
- UBND Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tặng Danh hiệu 'Tập thể lao động xuất sắc' cho 02 tập thể và Bằng khen cho 01 tập thể.
- Công đoàn cơ sở Công ty được Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam tặng Cờ Thi đua năm 2018.
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Công ty được Đoàn Khối doanh nghiệp Tỉnh công nhận danh hiệu 'Xuất sắc'.

#### **6. Công tác an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ.**

- Kiểm tra, sửa chữa, thay thế các thiết bị, dụng cụ PCCC. Thực hiện nhiệm vụ phòng chống cháy tại các Nhà máy, Xí nghiệp chế biến, các Nông trường như: làm đường ngăn lửa chung quanh nhà máy, vườn cây cao su, trang bị đầy đủ dụng cụ PCCC, quét lá, dọn dẹp vệ sinh, tổ chức trực gác lửa trong suốt mùa khô.
- Tổ chức diễn tập PCCC, Sơ cứu thương và ứng phó sự cố tràn đổ hóa chất cho Người lao động Nhà máy Bàu Non, Nông trường Hòa Bình 2 và Đội Cao su Phong Phú.
- Kiểm định thiết bị theo đúng quy định yêu cầu nghiêm ngặt ATLĐ.
- Tổ chức huấn luyện Kỹ thuật an toàn hóa chất cho cán bộ lãnh đạo Công ty, thủ trưởng đơn vị và người lao động làm việc liên quan đến hóa chất.
- Trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho Người lao động đúng quy định, tiêu chuẩn theo ngành nghề.
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm, đo môi trường làm việc, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật...

1424 C  
TỶ  
AN  
SU  
HÁT  
31A-VT

## 7. Công tác bảo vệ môi trường năm 2018.

- Chấp hành tốt các quy định pháp luật về môi trường như: chế độ báo cáo định kỳ, kê khai đóng thuế, phí theo đúng quy định; Kết quả : Qua các đợt thanh tra kiểm tra của cơ quan chức năng công ty luôn chấp hành tốt quy định của pháp luật về quản lý sử dụng hóa chất và bảo vệ môi trường;

- Xây dựng bể tách mỡ đưa vào vận hành tại Hệ thống xử lý nước thải Nhà máy Bàu Non nhằm cải tiến chất lượng nước thải sau xử lý đạt QCVN.

## 8. Những biện pháp, giải pháp đã thực hiện để đạt được kết quả SXKD, hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2018 :

- Tập trung nâng cao hiệu quả trên cơ sở tăng năng suất, sản lượng, chất lượng, tiết giảm chi phí hợp lý trong khai thác, chế biến cao su và đầu tư chăm sóc vườn cây XDCB, cụ thể:

+ Bố trí chế độ cạo phù hợp với điều kiện lao động và năng lực vườn cây để khai thác tốt sản lượng (tăng cường cạo d/3). Đồng thời tăng cường công tác bảo vệ, quản lý giữ mù qua đêm để tận thu mù tạp.

+ Tiết kiệm tối đa các chi phí sản xuất như: vật tư trang bị vườn cây, công cụ, dụng cụ, nước, điện sản xuất và sinh hoạt, hóa chất, củi chất đốt (tận dụng gốc cao su thanh lý)....

+ Tiếp tục sử dụng thuốc phòng trị khô miệng cao Rublatex thay cho thuốc kích thích Stimulatex 2,5% nhằm mục đích vừa kích thích tăng sản lượng vừa phòng trị cây khô miệng cao.

+ Tăng cường các biện pháp quản lý kỹ thuật, quản lý dịch hại trên vườn cây, phòng trị kịp thời các sâu bệnh hại, đảm bảo cây cao su sinh trưởng tốt.

+ Quản lý chặt chẽ suất đầu tư chăm sóc vườn cây XDCB, cơ giới hóa trong các công đoạn, hạn chế các phát sinh ngoài dự toán để đảm bảo thực hiện chủ trương tiết kiệm.

+ Áp dụng cơ giới hóa cho vườn cây KTCB cụ thể là phát cỏ đường luống bằng máy và cày tủ gốc, kết quả đã giảm đáng kể chi phí đầu tư chăm sóc vườn cây và rút ngắn thời gian thi công kịp thời vụ.

+ Phát động các phong trào thi đua như thi đua hoàn thành xuất sắc sản lượng hàng tháng, thi đua nước rút hoàn thành kế hoạch sản lượng hàng năm. Thực hiện động viên khen thưởng hàng tháng.

## 10. Các tiến bộ Công ty đã đạt được trong năm 2018:

### 10.1. Chăm sóc vườn cây khai thác và vườn cây XDCB:

- Thực hiện bón phân khoa học và hợp lý theo khuyến cáo của Viện nghiên cứu Cao su Việt Nam từ kết quả phân tích đất và lá cây cao su.

- Thực hiện cơ giới hóa trên vườn cây XDCB, đã tiết kiệm ngày công lao động thủ công, tiết giảm chi phí đầu tư XDCB cho vườn cây.

- Tiếp tục hợp đồng với đối tác xen canh cây chuối trên vườn cây XDCB, việc làm này nhằm mục đích tăng hiệu quả sử dụng đất, tiết kiệm một số chi phí làm cỏ, bón phân và giữ ẩm độ đất trên vườn cây giúp cây cao su phát triển tốt hơn.

- Trên vườn cây khai thác để giải quyết vấn đề thiếu lao động, Công ty áp dụng chế độ cạo d/4 kết hợp tăng cường cạo thêm d/3 nhằm khai thác tốt sản lượng mù. Theo dõi tình hình sức khỏe vườn cây và phòng trị bệnh kịp thời. Sử dụng thuốc Rublatex vừa có tác dụng kích thích mù vừa trị khô miệng cao. Kiểm soát quy trình kỹ thuật chăm sóc và khai thác, đảm bảo kiểm soát chất lượng mù. Áp dụng bón phân theo chuẩn đoán dinh dưỡng đất. Đây là những giải pháp nâng cao năng suất và sản lượng mù cao su.

**10.2. Về gia công, thu mua và kinh doanh mủ tiêu diên:** Năm qua Công ty tiếp tục thực hiện phương án thu mua mủ tiêu diên chế biến. Sản lượng thu mua đạt kế hoạch đề ra, góp phần tăng công suất máy móc, tạo thêm việc làm và thu nhập, tiền lương cho công nhân chế biến mủ cũng như tạo thêm doanh thu, lợi nhuận cho Công ty.

**10.3. Sản xuất Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao:**

- Việc xen canh thử nghiệm 5 ha chuối Cavendis trên vườn cây cao su kiến thiết cơ bản tại NTCS Hòa Bình 2 với mục đích học tập, rút kinh nghiệm để sản xuất trên quy mô lớn. Sau thu hoạch vụ 1 đã cho kết quả rất khả quan. Năm 2019 tiếp tục chăm sóc thu hoạch vụ 2 và vụ 3, đồng thời tiến hành xen canh 15,43 ha chuối Cavendis trên vườn cây cao su KTCB tại Đội Cao su Phong Phú nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất, góp phần tăng doanh thu, lợi nhuận. Bên cạnh đó, Công ty đã được UBND Tỉnh phê duyệt dự án chuyển đổi 73 ha đất trồng cao su sang sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Trong quý IV/2018 Công ty đã tập trung nhân lực, vật lực, tích cực triển khai thực hiện trồng chuối Cavendis và mít Chengai.

**10.4. Xây dựng thương hiệu, quản lý chất lượng và môi trường:**

- Năm 2018 Công ty tiếp tục được Hiệp hội Cao su Việt Nam duy trì quyền sử dụng Nhãn hiệu chứng nhận Cao su Việt Nam cho sản phẩm mủ SVR 3L của Công ty. Bên cạnh đó, Công ty đã được Trung tâm chứng nhận phù hợp Quacert tái đánh giá và cấp giấy chứng nhận sản phẩm mủ SVR đạt TCVN 3769:2016 và đánh giá giám sát định kỳ 02 Hệ thống ISO 9001, ISO 14001 và công nhận hệ thống được duy trì áp dụng.

**10.5. Về chăm lo đời sống cho người lao động:**

Năm 2018 giá bán mủ cao su giảm mạnh so với năm 2017. Công ty phải tiết kiệm tất cả các chi phí trong quản lý, sản xuất, kinh doanh để giữ vững đơn giá tiền lương sản phẩm, đảm bảo thu nhập và đời sống cho người lao động nhằm giữ chân lao động. Đồng thời Công ty duy trì thực hiện tốt chính sách phúc lợi cho người lao động. Phối hợp với Công đoàn cơ sở tổ chức gặp gỡ đối thoại trực tiếp với người lao động. Tại các buổi đối thoại Ban lãnh đạo Công ty lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, đề xuất, kiến nghị của người lao động, giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc. Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo Công ty còn thường xuyên thăm hỏi, động viên tinh thần người lao động. Tổ chức các phong trào thi đua lao động sản xuất, lao động giỏi, lao động sáng tạo. Hàng tháng Công ty tổ chức xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân người lao động đạt thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất nhằm động viên khuyến khích người lao động ra sức thi đua lao động sản xuất.

**\* Đánh giá chung:**

Nhìn chung, trong năm 2018 tình hình SXKD Công ty gặp nhiều khó khăn hơn so với cùng kỳ năm 2017, nhất là trong bối cảnh quan hệ căng thẳng giữa các nước lớn, đặc biệt là chiến tranh thương mại Mỹ- Trung leo thang và bất ổn chính trị ở Trung Đông đã ảnh hưởng tới tăng trưởng kinh tế toàn cầu trong đó có Việt Nam. Sự suy thoái của nền kinh tế Trung Quốc-Nước nhập khẩu Cao su thiên nhiên của Việt Nam lớn nhất (65% tổng sản lượng Cao su Việt Nam) dẫn đến thị trường sản phẩm Cao su Việt Nam bị tác động tiêu cực. Trước tình hình trên, Công ty đã áp dụng nhiều biện pháp như: Tiếp tục sắp xếp lại lao động hợp lý, tinh gọn cơ cấu tổ chức, giảm lao động gián tiếp, định mức kinh tế- kỹ thuật, tiết giảm tối đa chi phí, hạ suất đầu tư, cơ giới hóa, mở rộng đầu tư sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao... nhằm hạ giá thành sản phẩm, nâng cao khả năng cạnh tranh, tăng doanh thu, lợi nhuận, ổn định việc làm, thu nhập cho người lao động. Ngay từ đầu năm, thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2018 và Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai rất nhiều biện pháp, giải pháp quyết liệt trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm đạt được chỉ tiêu nhiệm vụ chăm sóc, khai thác, chế biến,

kinh doanh cao su và sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, đạt và vượt doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách năm 2018.

## II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2019

### 1. Dự báo về thị trường Cao su và giá cả sản phẩm Cao su:

Năm 2019 dự báo thị trường cao su không có nhiều triển vọng do tác động tiêu cực từ chiến tranh thương mại Mỹ- Trung và bất ổn chính trị ở Trung đông. Sự suy thoái của nền kinh tế Trung Quốc, trong đó có sự trì trệ của ngành công nghiệp ô tô dẫn đến nhu cầu tiêu thụ cao su giảm. Giá mủ cao su dự báo không khả quan do nguồn cung dư thừa so với cầu.

### 2. Dự báo về năng suất, sản lượng năm 2019:

Năm 2019 tình hình năng suất, sản lượng vườn cây chưa có chiều hướng tăng. Sản lượng mủ khai thác của Đội cao su Phong Phú dự báo giảm do ảnh hưởng của cơn bão số 9, vườn cây bị voạn xoắn, long gốc, gãy đổ nhiều và 21,65 ha đã hết chu kỳ khai thác thanh lý chuyển sang trồng mới. Nông trường Hòa Bình 2 năng suất, sản lượng dự báo giảm do nhiều nguyên nhân:

+ Việc quản lý bồi thuốc kích thích ngoài luồng các năm trước đây chưa tốt dẫn đến vườn cây bị khai thác quá độ nên suy kiệt, năng suất, sản lượng kém.

+ Công ty có kế hoạch thanh lý và chuyển đổi cây trồng cho toàn bộ diện tích cao su trên đất hạng IVb có năng suất thấp, không hiệu quả sang các cây trồng phù hợp cho hiệu quả kinh tế hơn. Diện tích mới đưa vào khai thác: 132,52 ha, nhưng năng suất năm thứ nhất cũng ở mức thấp.

- Thiếu lao động cũng là một trong những nguyên nhân làm giảm sản lượng KH năm 2019 của Công ty.

Dự tính năng suất năm 2019, như sau:

+ Đội Cao su Phong Phú năng suất bình quân :1,70 tấn/ha

+ NTCS Hòa Bình 2 năng suất bình quân 1.22 tấn/ha

Tổng sản lượng mủ khai thác năm 2019 dự kiến là: 1.330,0 tấn.

### 3. Dự báo về nguồn lực lao động trồng mới, khai thác, chế biến mủ và sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao:

Năm 2019 Công ty sẽ đưa thêm diện tích 162,32 ha vào khai thác, trong đó:

- NTCS Phong Phú: 29,80 ha.

- Nông trường Cao su Hòa Bình 2: 132,52 ha.

Đồng thời thanh lý 21,65 ha tại NTCS Phong Phú để trồng tái canh cao su và 60,56 ha tại NTCS Hòa Bình 2 để chuyển mục đích cây trồng.

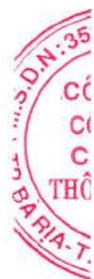
- Thực hiện dự án 68,29 ha sản xuất nông nghiệp công nghệ cao tại Phong Phú.

- Thực hiện xen canh 15,43 ha chuối Cavendis trên diện tích cao su XDCB tại Đội Cao su Phong Phú.

Do đó nhu cầu lao động năm 2019 gia tăng.

#### 3.1. Một số chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu trong năm 2019:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2019
1	Sản lượng mủ khai thác	Tấn	1.330
2	Sản lượng mủ SVR chế biến	Tấn	1.290
3	Sản lượng mủ thu mua	Tấn	400
4	Sản lượng điều gia công	Tấn NL	1.600
5	Sản lượng cao su tiêu thụ trong năm	Tấn	1.800



6	Sản lượng chuối Cavendis tiêu thụ trong năm	Tấn	1.921
7	Giá bán thành phẩm cao su bình quân	Tr. Đồng/tấn	33
8	Tổng doanh thu	Triệu đồng	108.500
9	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	27.000
10	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	24.500
11	Nộp ngân sách	Triệu đồng	7.500,0
12	Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền	%	9

### 3.2. Giải pháp thực hiện :

-Đối với vườn cây khai thác: Tiếp tục thực hiện các biện pháp nhằm tập trung nâng cao hiệu quả trên cơ sở tăng năng suất, chất lượng, tiết giảm chi phí hợp lý trong khai thác, chế biến cao su, cụ thể là:

+ Bố trí, sắp xếp lao động và phân chia phần cây hợp lý, duy trì chế độ cạo d/4 tại Nông trường Hòa Bình 2 và Đội Cao su Phong Phú. Trong trường hợp thiếu lao động chuyển chế độ cạo d/5 nhằm đảm bảo không bỏ trống vườn cây.

+ Kiểm soát chặt chẽ kỹ thuật khai thác (Chế độ cạo, cường độ cạo, chế độ bôi thuốc kích thích ...) đảm bảo khai thác tối đa sản lượng nhưng vẫn giữ gìn vườn cây về lâu dài. Tiếp tục sử dụng thuốc phòng trị khô miệng cạo Rublatex nhằm phục hồi cây khô miệng cạo, kết hợp với sử dụng chất kích thích Stimulatex 2,5% nhằm khai thác tối đa sản lượng. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng thuốc kích thích của công nhân nhằm đảm bảo việc thực hiện đúng quy định bôi thuốc kích thích.

+ Thường xuyên kiểm tra lỗi phạm kỹ thuật, phát hiện và kèm cặp tay nghề cho công nhân mới tuyển dụng và công nhân có tay nghề yếu.

+ Tiếp tục thực hiện bón phân theo khuyến cáo của Viện Nghiên cứu Cao su Việt Nam về kết quả phân tích đất, lá theo nhu cầu của cây cao su, đảm bảo bón đúng và đủ lượng phân cho cây cao su nhằm tiết giảm chi phí, phát huy hiệu quả phân bón, tăng sản lượng vườn cây. Thực hiện bón phân hữu cơ vi sinh theo chủ trương hữu cơ hóa vườn cây nhằm cải tạo đất và tăng năng suất bền vững.

+ Áp dụng biện pháp tăng cường dinh dưỡng và giảm cường độ cạo phù hợp để phục hồi những vườn cây sản lượng, năng suất giảm mạnh so với năm 2017.

+ Tiết kiệm vật tư trang bị vườn cây, công cụ dụng cụ, điện, nước sản xuất & sinh hoạt, hóa chất, vật tư, nhiên liệu ... từ 8-10%.

+ Tăng cường công tác bảo vệ sản phẩm mủ nước và tổ chức trực giữ mủ qua đêm để tận thu mủ tạp.

-Đối với vườn cây chăm sóc KTCB:

+ Chăm sóc tốt vườn cây KTCB theo hướng tăng cường cơ giới, giảm hóa chất, thuốc diệt cỏ độc hại trên vườn cây, giảm lao động thủ công, bám sát định mức thực tế đảm bảo suất đầu tư dưới 60 triệu/ha nhằm tiết kiệm tối đa vốn đầu tư XDCB. Thực hiện phương án khoán trong chăm sóc vườn cây XDCB.

+ Tiếp tục thực hiện hợp đồng xen canh trồng chuối trên vườn cao su XDCB tại Nông trường cao su Hòa Bình, 2 nhằm tăng hiệu quả sử dụng đất, tăng thu nhập, giảm suất đầu tư chăm sóc vườn cao su XDCB.

+ Chăm sóc tốt 5 ha chuối xen canh vụ 2 và vụ 3 đạt tiêu chuẩn xuất khẩu. Tiếp tục học tập kinh nghiệm của đối tác trong quá trình hợp tác sản xuất.

+ Xen canh 15,43 ha chuối trên vườn cây Cao su KTCB tại Đội Cao su Phong Phú nhằm tăng hiệu quả sử dụng đất.

0010

ĐỒNG  
PH  
AO S  
NG N

BÀ R

- Đối với chế biến mủ cao su:

+ Kiểm soát tốt quá trình sản xuất, từ khâu tiếp nhận mủ nguyên liệu, đưa vào chế biến, ra thành phẩm, lưu kho bảo quản, kiểm nghiệm sản phẩm... đảm bảo ổn định chất lượng sản phẩm mủ SVR3L đạt TCVN 3769:2016 .

+ Tiếp tục tổ chức thu mua mủ cao su tiêu điều đưa vào chế biến và hợp đồng gia công nhằm tăng công suất chế biến, tăng thu nhập cho Người lao động và thu hồi khấu hao tài sản.

+ Xây dựng kế hoạch, chọn thời điểm mua nguyên vật liệu, phân bón, hóa chất phục vụ sản xuất nhằm đảm bảo cung cấp đầy đủ, kịp thời, đạt chất lượng, giá cạnh tranh nhất nhằm tiết kiệm chi phí.

- Đối với chế biến hạt điều: Tiếp tục thỏa thuận với đối tác gia công cung cấp ổn định nguyên liệu để duy trì việc làm, tiền lương cho người lao động. Đồng thời theo dõi diễn biến thị trường khi tình hình thuận lợi sẽ triển khai thương vụ mua điều về dự trữ chế biến hoặc kinh doanh nhằm tăng doanh thu, lợi nhuận, tăng thu nhập cho người lao động. Có biện pháp tuyển dụng hoặc đào tạo lao động đảm bảo đủ lao động cho dây chuyền chế biến.

- Đối với sản xuất Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao:

+ Tiếp tục thực hiện dự án 68,29 ha trồng chuối cây mô và mít Changai tại Phong Phú, chăm sóc đảm bảo sản phẩm chuối, mít đạt tiêu chuẩn xuất khẩu. Dự kiến trong năm 2019 sẽ thu hoạch chuối vụ 1, ước sản lượng: 2.220 tấn, trong đó Công ty CP Cao su Thống Nhất với tỷ lệ 55% tương đương 1.221 tấn. Công ty TNHH Phát triển Thái Dương với tỷ lệ 45% tương đương 999 tấn.

+ Xây dựng và mở rộng mối quan hệ với đối tác, khách hàng để đảm bảo đầu ra ổn định cho các sản phẩm nông nghiệp chuối, mít.

+ Tiếp tục thâm nhập thị trường trong khu vực và Châu Âu, tìm hiểu thị hiếu người tiêu dùng, thị trường xuất khẩu để nghiên cứu các sản phẩm hoa quả thị trường ưa chuộng, phù hợp với điều kiện sản xuất của Công ty nhằm đa dạng hóa sản phẩm, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

+ Đăng ký xây dựng tiêu chuẩn Việt Gap cho các sản phẩm nông nghiệp, hướng đến trong tương lai xây dựng sản phẩm đạt Global Gap, Chứng nhận hữu cơ.

+ Lập dự toán đầu tư 6,89 ha mít sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và 53,67 ha trà lai tại Nông trường Hòa Bình 2.

+ Tiếp tục vừa sản xuất công nghệ cao vừa học tập kinh nghiệm, xây dựng hoàn thiện quy trình sản xuất chuối, mít để đảm bảo sản xuất ra sản phẩm nông nghiệp chất lượng cao, đạt tiêu chuẩn xuất khẩu, giá thành thấp, tăng khả năng cạnh tranh.

- Đối với hoạt động đầu tư vào Công ty Cổ phần Dịch vụ Xuất nhập khẩu Nông Lâm Sản và phân bón Bà Rịa (Baria Sercece) : Tiếp tục giữ nguyên tỷ lệ vốn góp vào Công ty này . Vì đây là hoạt động đầu tư mang lại hiệu quả cao. Nhất là trong tình hình khó khăn hiện nay của SXKD cao su. Việc đầu tư vào Baria Sercece là bước đi đúng đắn.

- Công tác Bảo vệ môi trường: Duy trì vận hành thường xuyên Hệ thống xử lý nước thải đảm bảo chất lượng nước sau xử lý đạt QCVN về nước thải chế biến cao su và chấp hành tốt quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, thực hiện chế độ báo cáo đúng định kỳ quy định.

- Đối với quản lý chất lượng: Tiếp tục vận hành áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng và quản lý môi trường (ISO 9001:2015 và ISO 14001:2015), đảm bảo hệ thống được duy trì áp dụng trong lần đánh giá giám sát định kỳ của Trung tâm chứng nhận phù hợp QUACERT. Nghiên cứu xây dựng chứng nhận Vietgap cho sản phẩm chuối.





- Công tác đào tạo, tuyển dụng lao động:

- + Xây dựng chính sách ưu đãi trong tuyển dụng lao động, trong đó có các hình thức thưởng tiền đối với những người lao động giới thiệu được lao động cho Công ty.
- + Tạo việc làm thường xuyên nhằm nâng cao thu nhập, tiếp tục thực hiện đầy đủ các chính sách phúc lợi cho người lao động an tâm gắn bó lâu dài với Công ty. Đào tạo đội ngũ lao động sản xuất nông nghiệp công nghệ cao có tay nghề để chủ động đáp ứng nhu cầu sản xuất.

#### 4. Các danh hiệu thi đua năm 2019:

Phần đầu đạt các danh hiệu thi đua như sau:

- + Công ty đạt danh hiệu: Tập thể lao động xuất sắc.
- + Đảng bộ cơ sở đạt danh hiệu: Trong sạch, vững mạnh tiêu biểu.
- + Công đoàn cơ sở đạt danh hiệu: Công đoàn cơ sở Vững mạnh.
- + Đoàn cơ sở đạt danh hiệu: Vững mạnh, xuất sắc.

Trên đây là Báo cáo tổng kết tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2019. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

#### Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Sở GD&ĐT TP.HCM;
- Thành viên HĐQT;
- Ban KTNB
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Nguyễn Nhật Thành Lâm*

Số: 148 /TTr-HĐQT

Bà Rịa, ngày 12 tháng 4 năm 2019

### TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Báo cáo tài chính và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018;  
Phê duyệt Quỹ tiền lương, thưởng thực hiện năm 2018

Kính thư Quý cổ đông,

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên sửa đổi lần thứ 7 thông qua ngày 19/4/2018;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán BDO tại TP.Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 03/HĐQT-2019 ngày 11/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất;

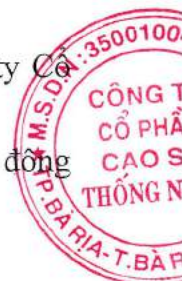
Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua với những nội dung như sau:

#### 1. Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
<b>A</b>	<b>BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN</b>		
<b>I</b>	<b>Tổng tài sản:</b>	<b>Đồng</b>	<b>340.975.051.109</b>
	<i>Trong đó:</i>		
1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	175.274.480.407
2	Tài sản dài hạn	Đồng	165.700.570.702
<b>II</b>	<b>Tổng nguồn vốn:</b>	<b>Đồng</b>	<b>340.975.051.109</b>
	<i>Trong đó:</i>		
1	Nợ phải trả	Đồng	27.203.575.785
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	313.771.475.324
<b>B</b>	<b>KẾT QUẢ KINH DOANH</b>		
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Đồng	102.941.080.895
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	30.316.587.578
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	27.193.512.073

#### 2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2018	Đồng	27.193.512.073
2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (trương đương 03 tháng lương thực hiện của người lao động)	Đồng	6.821.963.670
3	Trích quỹ Khen thưởng ban điều hành (1,5 tháng lương của người quản lý công ty chuyên trách)	Đồng	144.000.000
4	Thù lao của HĐQT, Ban kiểm toán năm 2018	Đồng	544.000.000
5	Chia cổ tức bằng tiền 9,5% mệnh giá	Đồng	18.287.500.000
6	Lợi nhuận còn lại trích quỹ ĐTPT	Đồng	1.396.048.403



### 3. Quỹ tiền lương, thưởng thực hiện năm 2018:

Căn cứ vào hồ sơ Đăng ký tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2018 đã được Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phê duyệt, cụ thể như sau:

#### 3.1. Quỹ tiền lương thực hiện năm 2018 của người lao động:

305 người x 7.455.698 đồng/người/tháng x 12 = 27.287.854.680, đồng

(Bằng chữ : Hai mươi tám tỷ, hai trăm tám mươi bảy triệu, tám trăm năm mươi bốn ngàn, sáu trăm tám mươi đồng).

#### 3.2. Quỹ khen thưởng phúc lợi của người lao động thực hiện năm 2018:

Thực hiện năm 2018, Công ty có lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch, Căn cứ điểm b – khoản 1 – Điều 18 – Thông tư số 28/2016/TTBLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội thì Quỹ Khen thưởng - Phúc lợi của người lao động là:

27.287.854.680, đồng.

----- X 03 tháng = 6.821.963.670, đồng

12

(Bằng chữ: Sáu tỷ, tám trăm hai mươi một triệu, chín trăm sáu mươi ba ngàn, sáu trăm bảy mươi đồng)

#### 3.3. Quỹ tiền lương thực hiện năm 2018 của người quản lý công ty:

Năm 2018, Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch là 20,9%. Như vậy quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý công ty:

STT	Chức danh	Số tháng hưởng lương	Tiền lương thực hiện	Tổng quỹ tiền lương thực hiện
01	Chủ tịch Hội đồng quản trị	12	38.400.000	460.800.000
02	Tổng Giám đốc	12	36.000.000	432.000.000
03	Phó Tổng Giám đốc	12	21.600.000	259.200.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>1.152.000.000</b>

#### 3.4. Quỹ thưởng thực hiện năm 2018 của người quản lý công ty:

Năm 2018, Lợi nhuận thực hiện cao hơn so với lợi nhuận kế hoạch. Như vậy quỹ tiền thưởng của người quản lý công ty là: 03 người x 32.000.000 đồng/tháng x 1,5 tháng = 144.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm bốn mươi bốn triệu đồng)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét thông qua./.

#### Nơi nhận:

- ĐHCĐTN 2019;
- HĐQT, BKTNB;
- Lưu: VT, thư ký HĐQT.



Nguyễn Hữu Mạnh Nhường

Số: 149/Tr-HĐQT

Bà Rịa, ngày 12 tháng 4 năm 2019

**TỜ TRÌNH**

**V/v Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2019;  
Kế hoạch tiền lương và Đầu tư XDCB năm 2019**

Kính thưa Quý cổ đông,

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên sửa đổi lần thứ 7 thông qua ngày 19/4/2018;

Căn cứ Nghị quyết số 03/HĐQT-2019 ngày 11/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất;

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và dự báo tình hình hoạt động kinh doanh năm 2019.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2019; Kế hoạch tiền lương và Đầu tư XDCB năm 2019 với những nội dung như sau:

**1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:**

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	108.500
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Triệu đồng	27.000
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Triệu đồng	24.500
4	Nộp ngân sách nhà nước	Triệu đồng	7.500
5	Sản lượng cao su khai thác (Quy khô), trong đó:	Tấn	1.330
6	Sản lượng chuối cavendish	Tấn	1.921

Kế hoạch sản xuất kinh doanh này chỉ đạt được trong điều kiện giá bán bình quân của sản phẩm mủ cao su và chuối đạt kế hoạch. Trong trường hợp có thay đổi về giá bán bình quân và sản lượng tiêu thụ thì các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh sẽ thay đổi. Giao Ban Tổng Giám đốc công ty căn cứ theo thực tế thị trường và giá bán tại các đơn vị cùng quy mô để quyết định cho phù hợp.

**2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:**

STT	CHỈ TIÊU	MỨC TRÍCH
1	Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền	Tối thiểu 9%/VĐL
2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	Tối đa 03 tháng lương thực hiện
3	Trích quỹ Khen thưởng người quản lý công ty	Tối đa 1,5 tháng lương thực hiện
4	Trích quỹ Đầu tư phát triển	5%LNST
5	Phụ cấp HĐQT, Ban Kiểm toán nội bộ	Tối đa bằng 20% mức tiền lương bình quân của người quản lý công ty



### 3. Kế hoạch tiền lương năm 2019:

#### 3.1 Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động:

366 người x 7.500.000, đồng/người/tháng x 12 = 32.940.000.000, đồng.

(Bằng chữ : Ba mươi hai tỷ, chín trăm bốn mươi triệu đồng).

#### 3.2. Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý công ty:

STT	Chức danh	Lương cơ bản (đồng/tháng)	Quỹ lương (đồng/năm)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách	34.500.000	414.000.000
2	Tổng Giám đốc	32.000.000	384.000.000
3	Phó Tổng Giám đốc	19.000.000	228.000.000
			<b>1.026.000.000</b>

(Bằng chữ: Một tỷ, hai mươi sáu triệu đồng)

3.3. Giao HĐQT triển khai cho Tổng giám đốc xây dựng quy chế và phương án trả lương cụ thể cho từng đơn vị, bộ phận trong công ty trên cơ sở kế hoạch sản xuất, quy mô hoạt động và bảo đảm khuyến khích người lao động hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

3.4. Quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 được xác định trên cơ sở số lao động bình quân thực tế sử dụng và mức tiền lương bình quân thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

### 4. Kế hoạch đầu tư năm 2019:

Kế hoạch đầu tư trong năm 2019 với tổng mức vốn đầu tư là **12.796, triệu đồng**, bao gồm:

+ Trồng mới và chăm sóc vườn cây cao su kiến thiết cơ bản (920,9 ha)	7.602.000.000
+ Đầu tư sản xuất nông nghiệp, trong đó:	4.565.000.000
Trồng mít changai tại NTCS Hoà Bình 2 (6,89 ha)	1.428.000.000
Trồng tràem tại NTCS Hoà Bình 2 (53,67)	562.000.000
Trồng chuối tại Đội Phong Phú (15,43 ha)	2.575.000.000
+ Đầu tư khác (Mua máy bón phân, máy thổi lá, làm đường lô ...)	629.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2019 xem xét thông qua./.

#### Nơi nhận:

- ĐHCĐTN 2019;
- HĐQT, BKTNB;
- Lưu: VT, thư ký HĐQT.



Nguyễn Hữu Mạnh Cường

Số: *ASUTTr*-HĐQT

Bà Rịa, ngày 12 tháng 4 năm 2019

## TỜ TRÌNH

### V/v phê duyệt quỹ thù lao thực hiện năm 2018 và đề xuất mức quỹ thù lao kế hoạch cho năm tài chính 2019

Kính thưa Quý cổ đông,

Căn cứ vào Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 19/4/2018;

Căn cứ Nghị quyết số 03/HĐQT-2019 ngày 11/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất;

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh và yêu cầu công tác quản trị, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm tài chính 2019;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét các nội dung như sau:

#### I. Phê duyệt quỹ thù lao thực hiện của người quản lý công ty năm 2018:

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt quỹ thù lao thực hiện của người quản lý công ty năm 2018 cụ thể như sau:

- Số người quản lý công ty không chuyên trách hoặc kiêm nhiệm: 08 người gồm 06 thành viên Hội đồng quản trị (Trong đó có 01 người kiêm trưởng ban kiểm toán nội bộ), 02 thành viên Ban kiểm toán nội bộ.

- Mức tiền lương bình quân thực hiện năm 2018 là: 32.000.000.đồng/tháng;

- Mức thù lao thực hiện năm 2018 là 6.400.000,đồng/người/tháng (32.000.000 đ x 20%);

- Quỹ thù lao thực hiện năm 2018: 6.400.000 đồng/tháng x 85 tháng = 544.000.000,đồng (Bằng chữ: Năm trăm bốn mươi bốn triệu đồng)

Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định chi trả cụ thể cho từng thành viên.

#### II. Đề xuất mức thù lao kế hoạch của người quản lý công ty năm 2018:

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt mức thù lao năm 2019 cụ thể như sau:

- Số người quản lý công ty không chuyên trách hoặc kiêm nhiệm: 08 người gồm 06 thành viên Hội đồng quản trị (Trong đó có 01 người kiêm trưởng ban kiểm toán nội bộ), 02 thành viên Ban kiểm toán nội bộ;

- Mức tiền lương bình quân kế hoạch của người quản lý công ty chuyên trách năm 2019 là: 28.500.000 đồng/tháng;



- Mức thù lao bình quân kế hoạch được xác định bằng 20% mức tiền lương bình quân kế hoạch của người quản lý công ty chuyên trách:

$28.500.000 \text{ đồng/người/tháng} \times 20\% = 5.700.000, \text{đồng/người/tháng}$

- Quỹ thù lao kế hoạch năm 2019:  $5.700.000 \times 7 \times 12 = 478.800.000 \text{ đồng}$

(Bằng chữ : Bốn trăm bảy mươi tám triệu, tám trăm ngàn đồng)

Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định chi trả cụ thể cho từng thành viên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.



**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐTN 2019;
- HĐQT, BKTNB;
- Lưu: VT, thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
*[Handwritten signature]*

*Nguyễn Hữu Mạnh Như*

Số: *151* /TTr-HĐQT

Bà Rịa, ngày 12 tháng 4 năm 2019

**TỜ TRÌNH**

**V/v Chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019**

Kính thưa Quý cổ đông,

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ vào Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên sửa đổi lần thứ 7 thông qua ngày 19/4/2018;

Căn cứ Nghị quyết số 03/HĐQT-2019 ngày 11/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 là Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm Toán BDO tại TP.HCM.

Đây là đơn vị kiểm toán có kinh nghiệm và hiểu biết tình hình hoạt động của Công ty, được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết năm 2019;

Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- DHĐCDTN 2019;
- HĐQT, BKTNB;
- Lưu: VT, thư ký HĐQT.



*Nguyễn Hữu Mạnh Cường*



**CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU THỐNG NHẤT**      **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số: 152/TTr-HĐQT

Bà Rịa, ngày 12 tháng 4 năm 2019

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh**

Kính thưa Quý cổ đông,

Căn cứ vào Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên sửa đổi lần thứ 7 thông qua ngày 19/4/2018;

Căn cứ Nghị quyết số 03/HĐQT-2019 ngày 11/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất;

Để đáp được ứng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và củng cố thêm ngành nghề kinh doanh nhằm đa dạng hoá sản phẩm và tăng hiệu quả sử dụng đất

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét việc bổ sung ngành nghề kinh doanh như sau:

STT	TÊN NGÀNH	MÃ NGÀNH
1	Trồng cây ăn quả	0121
2	Trồng cây lâu năm khác	0129

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐTN 2019;
- HĐQT, BKTNB;
- Lưu: VT, thư ký HĐQT.



*Nguyễn Hữu Mạnh Như*

DỰ THẢO



**CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU  
THỐNG NHẤT**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: **NQ-ĐHĐCĐ**

Bà Rịa, ngày 26 tháng 4 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU THỐNG NHẤT**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ vào Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất sửa đổi lần thứ 6 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 19/4/2018;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 số ...../BB- ĐHĐCĐ ngày 26/4/2019 của Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất;

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo Hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất năm 2018 và Phương hướng hoạt động năm 2019.

*Nghị quyết này đã được .... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội chấp thuận thông qua.*

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất.

*Nghị quyết này đã được ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội chấp thuận thông qua.*

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận năm 2018; Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2018, cụ thể:

- Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
<b>A</b>	<b>BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN</b>		
<b>I</b>	<b>Tổng tài sản:</b>	<b>Đồng</b>	<b>340.975.051.109</b>
	Trong đó:		
1	Tài sản ngắn hạn	Đồng	175.274.480.407
2	Tài sản dài hạn	Đồng	165.700.570.702
<b>II</b>	<b>Tổng nguồn vốn:</b>	<b>Đồng</b>	<b>340.975.051.109</b>



	Trong đó:		
1	Nợ phải trả	Đồng	27.203.575.785
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	313.771.475.324
<b>B</b>	<b>KẾT QUẢ KINH DOANH</b>		
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Đồng	102.941.080.895
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	30.316.587.578
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	27.193.512.073

**- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:**

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2018	Đồng	27.193.512.073
2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (tương đương 03 tháng lương thực hiện của người lao động)	Đồng	6.821.963.670
3	Trích quỹ Khen thưởng ban điều hành (1,5 tháng lương của người quản lý công ty chuyên trách)	Đồng	144.000.000
4	Thù lao của HĐQT, Ban kiểm toán năm 2018	Đồng	544.000.000
5	Chia cổ tức bằng tiền 9,5% mệnh giá	Đồng	18.287.500.000
6	Lợi nhuận còn lại trích quỹ ĐTPT	Đồng	1.396.048.403

**- Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2018:**

+ Quỹ tiền lương thực hiện năm 2018 của người lao động:

305 người x 7.455.698 đồng/người/tháng x 12 = 27.287.854.680, đồng

+ Quỹ tiền lương thực hiện năm 2018 của người quản lý công ty:

STT	Chức danh	Số tháng hưởng lương	Tiền lương thực hiện	Tổng quỹ tiền lương thực hiện
01	Chủ tịch Hội đồng quản trị	12	38.400.000	460.800.000
02	Tổng Giám đốc	12	36.000.000	432.000.000
03	Phó Tổng Giám đốc	12	21.600.000	259.200.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>1.152.000.000</b>

+ Quỹ Khen thưởng - Phúc lợi của người lao động thực hiện năm 2018:

27.287.854.680, đồng.

----- X 03 tháng = 6.821.963.670, đồng.

12

+ Quỹ thưởng thực hiện năm 2018 của người quản lý công ty:

03 người x 32.000.000 đồng/tháng x 1,5 tháng = 144.000.000 đồng

*Nghị quyết này đã được ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội chấp thuận thông qua.*

**Điều 4.** Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2019; Kế hoạch tiền lương và Đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019, cụ thể:

**- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:**

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SỐ TIỀN
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	108.500
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Triệu đồng	27.000
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Triệu đồng	24.500
4	Nộp ngân sách nhà nước	Triệu đồng	7.500
5	Sản lượng cao su khai thác (Quy khô):	Tấn	1.330
6	Sản lượng chuối Cavendis:	Tấn	1.921

-Kế hoạch sản xuất kinh doanh này chỉ đạt được trong điều kiện giá bán bình quân sản phẩm cao su và chuối năm 2019 như kế hoạch đã đề ra. Trong trường hợp có thay đổi về giá bán bình quân và sản lượng tiêu thụ thì các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh sẽ thay đổi. Giao Ban Tổng Giám đốc công ty căn cứ theo thực tế thị trường và giá bán tại các đơn vị cùng quy mô để quyết định cho phù hợp.

**- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019:**

STT	CHỈ TIÊU	MỨC TRÍCH
1	Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền	$\geq 9\%$
2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	Tối đa 03 tháng
3	Trích quỹ Khen thưởng người quản lý công ty	Tối đa 1,5 tháng
4	Trích quỹ Đầu tư phát triển	5%LNST
5	Phụ cấp HĐQT, Ban Kiểm toán nội bộ	Tối đa bằng 20% mức tiền lương bình quân của người quản lý công ty chuyên trách x số người

**- Kế hoạch tiền lương năm 2019:**

**+ Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động:**

$366 \text{ người} \times 7.500.000, \text{đồng/người/tháng} \times 12 = 32.940.000.000, \text{đồng.}$

**+ Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý công ty:**

STT	Chức danh	Lương cơ bản (đồng/tháng)	Quỹ lương (đồng/năm)
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách	34.500.000	414.000.000
2	Tổng Giám đốc	32.000.000	384.000.000
3	Phó Tổng Giám đốc	19.000.000	228.000.000
			<b>1.026.000.000</b>

(Bằng chữ: Một tỷ, hai mươi sáu triệu đồng)

\* Giao HĐQT triển khai cho Ban Tổng Giám đốc xây dựng quy chế và phương án trả lương cụ thể cho từng đơn vị, bộ phận trong công ty trên cơ sở kế hoạch sản xuất, quy mô hoạt

động và bảo đảm khuyến khích người lao động hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

\* Quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 được xác định trên cơ sở số lao động bình quân thực tế sử dụng và mức tiền lương bình quân thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

**- Kế hoạch đầu tư năm 2019:**

Kế hoạch đầu tư trong năm 2019 với tổng mức vốn đầu tư là **12.796, triệu đồng**, bao gồm:

+ Trồng mới và chăm sóc vườn cây cao su kiến thiết cơ bản (920,9 ha)	7.602.000.000
+ Đầu tư sản xuất nông nghiệp, trong đó:	4.565.000.000
<i>Trồng mít changai tại NTCS Hoà Bình 2 (6,89 ha)</i>	<i>1.428.000.000</i>
<i>Trồng tràem tại NTCS Hoà Bình 2 (53,67)</i>	<i>562.000.000</i>
<i>Trồng chuối tại Đội Phong Phú (15,43 ha)</i>	<i>2.575.000.000</i>
+ Đầu tư khác (Máy bón phân, máy thổi lá, sửa chữa đường lô ...)	629.000.000

*Nghị quyết này đã được ...% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội chấp thuận thông qua.*

**Điều 5.** Thông qua việc chi trả thù lao của người quản lý không chuyên trách hoặc kiêm nhiệm năm 2018 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2019, cụ thể:

**- Phê duyệt quỹ thù lao thực hiện của người quản lý công ty năm 2018:**

Đại hội chấp thuận phê duyệt mức thù lao năm 2018 là 544.000.000, đồng và uỷ quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định mức chi trả cụ thể cho từng thành viên.

**- Đề xuất mức thù lao kế hoạch của người quản lý công ty năm 2019:**

+ Mức thù lao bình quân kế hoạch được xác định bằng 20% mức tiền lương bình quân kế hoạch của người quản lý công ty chuyên trách: 28.500.000 đồng/người/tháng x 20% = 5.700.000, đồng/người/tháng.

+ Quỹ thù lao kế hoạch: 2019: 5.700.000 x 7 x 12 = 478.800.000, đồng

Uỷ quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định mức chi trả cụ thể cho từng thành viên.

*Nghị quyết này đã được ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội chấp thuận thông qua.*

**Điều 6.** Thống nhất lựa chọn Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm Toán BDO tại TP.Hồ Chí Minh để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 cho công ty và giao cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện.

*Nghị quyết này đã được ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội chấp thuận thông qua.*



**Điều 7.** Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh như sau:

STT	TÊN NGÀNH	MÃ NGÀNH
1	Trồng cây ăn quả	0121
2	Trồng cây lâu năm khác	0129

*Nghị quyết này đã được ... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội chấp thuận thông qua.*

**Điều 8.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Cổ đông, thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm toán nội bộ, Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất có trách nhiệm tổ chức, thực hiện Nghị quyết này theo chức năng hoạt động của mình, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 9;
- UBCKNN, HOSE, VSD;
- UBNDTBRVT (Báo cáo);
- Lưu VT, thư ký HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

